

# 작업중 안전수칙 I

Safety Rules during Working I

กฎการรักษาความปลอดภัยขณะทำงาน I

Quy tắc I an toàn trong khi làm việc

## 한국어



- 1 작업 중에는 일에 전념하고 숙련자라 하여 방심해서는 안 된다.
- 2 함부로 타인의 기계나 공구에 손을 대거나 사용해서는 안 된다.
- 3 작업 중에 있는 사람에게 접근하거나 함부로 잡담을 하지 말아야 한다.
- 4 공동 작업을 할 때에는 지휘자를 정하고 사전 협조를 하여 보조를 맞춰서 충분한 신호나 연락을 확실히 해야 한다.
- 5 공동작업에서 결원이 생겼을 때는 특히 무리를 하지 않도록 한다.
- 6 물품을 받거나 전할 때는 정중히 취급하고 던지지 않도록 한다.
- 7 기계에 주유 및 청소 시는 반드시 기계를 멈추고 하도록 한다.
- 8 부득이 작업장을 이탈할 때는 기계 등의 운전을 중지시키고 공구·재료 등을 정리 정돈 해야 한다.

## English



- 1 You should pay full attention for the work you are doing. Don't be inattentive even if you are an expert in that sort of work.
- 2 You should not touch or use another person's machine or tool without his (her) permission.
- 3 You should not come close to or try chatting with a person at work recklessly.
- 4 When people are working in a group, assign a leader for the group and hold a prior discussion to determine how to send a signal and how to communicate with each other to keep pace together.
- 5 When a position is vacated in a group work, people should try in particular not to behave unreasonably.
- 6 When you receive or deliver a piece of goods, handle with care without throwing it.
- 7 When oiling or cleaning a machine, you should always do so after bringing the machine to a stop.
- 8 If you are obliged to leave a workplace, you should stop the machine operation and store tools and/or materials in good arrangement.

- 1 ในขณะที่ทำงาน ต้องเอาใจใส่กับงาน จะถือว่าเป็นผู้เชี่ยวชาญแล้วจะไม่ระมัดระวังไม่ได้
- 2 ห้ามจับต้อง หรือใช้เครื่องมือของคนอื่นตามอำเภอใจ
- 3 ห้ามเข้าไปชิดกับคนที่ทำงานอยู่ หรือพูดคุยไร้สาระตามอำเภอใจ
- 4 ในเวลาที่ต้องทำงานร่วมกัน ต้องเลือกผู้นำขึ้นมา แล้วพูดคุยตกลงกันว่าจะส่งสัญญาณ หรือติดต่อกันอย่างไร
- 5 ในขณะที่ทำงานร่วมกัน เมื่อมีตำแหน่งว่าง อย่าพยายามรวมกันเป็นกลุ่ม
- 6 ในขณะที่รับ หรือส่งสิ่งของ กรุณาทำอย่างเรียบร้อย และพยายามอย่าขำขำโยน
- 7 ต้องหยุดเครื่องจักรในเวลาที่เติมน้ำมัน หรือทำความสะอาดเครื่องจักร
- 8 เมื่อต้องแยกตัวออกมาจากสถานที่ทำงานอย่างหลีกเลี่ยงไม่ได้ จะต้องหยุดเครื่องจักร และต้องจัดเก็บเครื่องมือ หรือสิ่งของต่างๆ ให้เรียบร้อย

ภาษาไทย



Tiếng Việt

- 1 Trong khi làm việc phải tập trung cao độ và nâng cao tay nghề, không được đãng trí.
- 2 Không được tùy tiện động tay hoặc sử dụng công cụ, máy móc của người khác
- 3 Không được tiếp cận hoặc tán chuyện lung tung với người đang làm việc
- 4 Khi làm việc chung thì phải bầu ra người chỉ huy và kết hợp hỗ trợ cho nhau. Phải liên lạc hoặc thường xuyên ra tín hiệu với nhau để cùng hoàn thành công việc
- 5 Khi làm việc chung nếu có vị trí bị bỏ trống thì phải chú ý để không gây rối loạn
- 6 Khi nhận hay chuyển hàng hóa phải cẩn thận không được quăng liệng
- 7 Khi tra dầu hay lau chùi máy nhất thiết phải cho máy ngừng hoạt động.
- 8 Khi rời khỏi nơi làm việc phải cho máy ngừng hoạt động, phải chỉnh lý chỉnh đốn tài liệu/ dụng cụ

